

Số: **270/2020/QĐST-HNGĐ**

TP. Tuyên Quang, ngày 03 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 222/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Âu Quỳnh H, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Tổ 06, phường Đ (thôn Khe Cua 01, xã Đ cũ), thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Chị **Phan Thị Hiền**, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Tổ 06, phường Đ (thôn Khe Cua 01, xã Đội Cấn cũ), thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Âu Quỳnh H và chị Phan Thị Hiền.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao con chung là cháu Âu Thị Thảo M, sinh ngày 19 tháng 6 năm 2013 cho Anh Âu Quỳnh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Phan Thị Hiền không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng Anh Âu Quỳnh H và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Anh Âu Quỳnh H và chị Phan Thị Hiền cùng xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về tài sản cho vay và tài sản vay nợ chung*: Anh Âu Quỳnh H và chị Phan Thị Hiền cùng xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về án phí*: Anh Âu Quỳnh H tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000536 ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho Anh Âu Quỳnh H số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Phan Thị Hiền không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (2 bản);
- Chi cục THADS thành phố TQ (để thi hành);
- UBND xã Cấp Tiến, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (để biết);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

THẨM PHÁN

Trần Anh Tuấn